

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 8 năm 2018

THÔNG BÁO

Về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc Chương trình Khoa học và Công nghệ phục vụ phát triển bền vững Vùng Tây Nam bộ trong năm 2018

Thực hiện Quyết định số 1627/QĐ-KHXH ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chủ tịch Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN thuộc Chương trình Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Nam bộ, lĩnh vực Khoa học xã hội, nhân văn và phát triển bền vững để tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện trong năm 2018, Văn phòng Chương trình Tây Nam bộ (VPCT) thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (*Danh mục tại Phụ lục 1 kèm theo*) theo phương thức và kế hoạch thực hiện như sau:

1. Phương thức tuyển chọn được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 08/2017/TT-BKHCN ngày 26/ 6/ 2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tuyển chọn tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước. Chi tiết xem tại website của Bộ Khoa học và Công nghệ tại địa chỉ: <http://www.most.gov.vn>.

2. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn được chuẩn bị theo các biểu mẫu tại Phụ lục I kèm theo Thông tư 08/2017/TT-BKHCN (*Phụ lục 2 kèm theo*), được đăng tải trên website của Bộ Khoa học và Công nghệ tại địa chỉ: <http://www.most.gov.vn> và website của Chương trình Tây Nam bộ: <http://www.cttnb.org.vn>.

Hồ sơ bao gồm:

- 01 bản gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp);
- 11 bản photo;
- 01 bản điện tử của hồ sơ trên USB.

3. Hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước theo Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ và Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/ 12/ 2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính.

4. Nơi nhận hồ sơ:

- Văn phòng Chuyên môn Chương trình Tây Nam bộ – Phòng 1402, nhà A, trụ sở Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Số 1 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội.

- Văn phòng Chương trình Tây Nam bộ, Phòng 301, Lầu 2, Dãy nhà B2, Đại học Bách Khoa, Số 268, Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. (*01 bản sao Thuyết minh*)

5. Thời hạn nhận hồ sơ: Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn được gửi theo đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp đến Văn phòng Chuyên môn.

+ Thời hạn nhận hồ sơ tại Văn phòng Chuyên môn Chương trình Tây Nam Bộ là **từ ngày đăng Thông báo này đến 11 giờ 00, thứ Sáu, ngày 26 tháng 10 năm 2018;**

+ Ngày chứng thực nhận hồ sơ - trường hợp gửi qua bưu điện - là ngày ghi trên dấu của Bưu điện thành phố.

Trong thời hạn quy định nộp hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp có quyền rút hồ sơ đã nộp để thay bằng hồ sơ mới hoặc bổ sung hồ sơ đã nộp. Việc thay hồ sơ mới và bổ sung hồ sơ phải hoàn tất trước thời hạn nộp hồ sơ theo quy định; văn bản bổ sung là bộ phận cấu thành của hồ sơ.

Chi tiết xin liên hệ: ThS. Lê Thị Thu Hương, điện thoại: 0985993311; Email: lehuongvass@gmail.com.

6. Thời gian và địa điểm mở hồ sơ: vào lúc **14h00 thứ Sáu, ngày 26 tháng 10 năm 2018** tại Phòng họp 3A – Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Số 1 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Văn phòng Chương trình Tây Nam bộ trân trọng thông báo.

(Thông báo này cũng được đăng tải trên website của Chương trình Tây Nam bộ: <http://www.cttnb.org.vn>.)

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (thay báo cáo)
- Giám đốc ĐHQG-HCM (để báo cáo);
- Chủ tịch Viện HLKHXH VN (để báo cáo);
- BCN Chương trình TNB (để báo cáo);
- Vụ KH&CNV&TN-Bộ KH&CN;
- Ban KH&CN-ĐHQG-HCM;
- UBND Tỉnh/Thành phố và Sở KH&CN của 13 Tỉnh/TP vùng TNB (để phối hợp);
- Các Viện, Trường, tổ chức, cá nhân liên quan;
- Các Website: ĐHQG-HCM; Viện HLKHXH Việt Nam và Chương trình Tây Nam bộ;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Phạm Ngọc Minh

Phụ lục 1

(Kèm theo Thông báo số 04/TB-VPCT ngày 27 tháng 8 năm 2018 của
Giám đốc Văn phòng Chương trình Tây Nam bộ)



DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LĨNH VỰC KHOA HỌC XÃ HỘI, NHÂN VĂN VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KH&CN PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÙNG TÂY NAM BỘ ĐỀ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2018

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
	Thực trạng, định hướng và giải pháp chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng Tây Nam bộ theo hướng phát triển bền vững	Mục tiêu tổng quát Đánh giá toàn diện thực trạng cơ cấu kinh tế, các loại hình sản xuất kinh doanh và chuyển đổi sinh kế của các địa phương trong vùng Tây Nam bộ. Tình hình ứng dụng KH&CN phục vụ phát triển kinh tế của vùng Tây Nam bộ theo hướng bền vững Mục tiêu cụ thể - Làm rõ thực trạng cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng Tây Nam bộ giai đoạn 1986-2015. - Xây dựng luận cứ khoa học về quan điểm, định hướng, hệ giải pháp thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng Tây Nam bộ giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 dựa trên các đặc điểm cơ bản đặc thù của vùng.	1. Yêu cầu với nội dung sản phẩm - Làm rõ thực trạng cơ cấu kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế (cơ cấu ngành, vùng lãnh thổ, hình thức sở hữu) vùng Tây Nam bộ giai đoạn 1986-2015. Làm rõ các thành tựu, yếu kém, nguyên nhân, trong đó có sự so sánh với kinh nghiệm quốc tế trong giải quyết vấn đề trên. - Làm rõ các thành công, hạn chế, nguyên nhân và các vấn đề đặt ra dưới góc độ phát triển bền vững của các dự án qui hoạch, chính sách về chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngành, vùng lãnh thổ và hình thức sở hữu vùng Tây Nam bộ giai đoạn 1986-2015. - Làm rõ vai trò của Nhà nước, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và cộng đồng đối với chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng Tây Nam bộ giai đoạn vừa qua - Làm rõ các yếu tố tác động đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng Tây Nam bộ sau 30 năm đổi mới và đưa ra các dự báo đồng thời xây dựng các kịch bản chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng Tây Nam bộ. - Làm rõ hệ quan điểm, định hướng, mô hình cơ cấu kinh tế và hệ giải pháp thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng Tây Nam bộ và các tỉnh vùng Tây Nam bộ giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên quan điểm phát triển bền vững và đặc thù của vùng 2. Yêu cầu về áp dụng kết quả: - Xác định rõ địa chỉ và hình thức sử dụng của cơ quan quản lý nhà nước, các tỉnh, thành vùng Tây Nam bộ. 3. Yêu cầu phổ biến kết quả: Bộ báo cáo đề tài, sách chuyên khảo, bài báo khoa học, báo cáo hội thảo, cơ sở dữ liệu, góp phần đào tạo sau đại học.	Tuyển chọn



Phụ lục 2

(Kèm theo Thông báo số 04 /TB-VPCT ngày 27 tháng 8 năm 2018 của Giám đốc Văn phòng Chương trình Tây Nam bộ)

DANH MỤC HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA TUYỂN CHỌN CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH TÂY NAM BỘ THỰC HIỆN TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2018 ĐỢT 3

1. Hồ sơ pháp lý của tổ chức chủ trì:
 - a) Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức chủ trì;
 - b) Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì (nếu có);
2. Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ cấp quốc gia (Biểu B1-1-ĐON);
3. Thuyết minh đề tài (Biểu B1-2b-TMĐTXH). Thuyết minh dự án KHCN được chuẩn bị theo biểu mẫu của từng chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia tương ứng;
4. Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (Biểu B1-3-LLTC);
5. Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Biểu B1-4-LLCN);
6. Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (Biểu B1-4-LLCN), trong đó có kê khai mức lương chuyên gia (trường hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ có thuê chuyên gia);
7. Văn bản xác nhận (nếu có) về sự đồng ý của các tổ chức tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (Biểu B1-5-PHNC);
8. Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ). Báo giá được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung trước thời điểm họp thẩm định kinh phí (nếu cần);
9. Báo cáo tài chính của 02 đến 03 năm gần nhất của tổ chức chủ trì đã nộp các cơ quan quản lý theo quy định;
10. Phương án huy động vốn đối ứng đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia phải có vốn đối ứng. Văn bản cụ thể cần có cho từng trường hợp trong phương án huy động vốn đối ứng như sau:
 - a) Đối với trường hợp sử dụng nguồn vốn tự có: Hồ sơ minh chứng tổ chức chủ trì có thể huy động được nguồn vốn tự có để thực hiện nhiệm vụ.
 - b) Đối với trường hợp huy động vốn từ các cá nhân/tổ chức hoặc huy động vốn góp của chủ sở hữu: Cam kết pháp lý và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp vốn của các cá nhân/tổ chức/chủ sở hữu cho tổ chức chủ trì để thực hiện nhiệm vụ
 - c) Đối với trường hợp vay tổ chức tín dụng: Cam kết cho vay vốn của các tổ chức tín dụng để thực hiện nhiệm vụ hoặc hợp đồng hạn mức tín dụng còn hiệu lực của tổ chức tín dụng đối với tổ chức chủ trì. Trước khi ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ, nếu Tổ thẩm định kinh phí có yêu cầu, tổ chức chủ trì bổ sung Hợp đồng tín dụng cho nhiệm vụ với tổng giá trị hợp đồng tín dụng đảm bảo được vốn đối ứng thực hiện nhiệm vụ;
11. Tài liệu liên quan khác, nếu tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn hoặc giao trực tiếp thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ hoặc đơn vị quản lý cần làm rõ thông tin trong quá trình tuyển chọn và thẩm định nhiệm vụ.